TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:26/2020/HS-ST
Ngày: 07-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hưng

2. Bà Dương Thị Hồng

- *Thư ký phiên toà*: Bà Lê Thị Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:* Ông Man Anh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:13/2020/TLST-HS ngày 10/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 08/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Ngọc T; giới tính: Nam; sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm C, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Dương Ngọc L và bà Lê Thị Th; Vợ: Bùi Thị Ng, vợ chồng có 02 con chung (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1968(Có mặt)

Địa chỉ: TDP T, thị trấn H, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 25/12/2019, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với công an thị trấn H đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Phú Bình thì phát hiện bắt quả tang Dương Ngọc T, sinh năm 1979 trú tại: xóm C, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra T đã

tự giác lấy ra từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc 02 gói giấy bạc (trong đó có 01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng), bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác (T khai là ma túy loại Heroine), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 02/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Dương Ngọc T là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,341gam.

Tại Cơ quan điều tra Dương Ngọc T khai: T là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/12/2019, T một mình đi lên khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên với mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể và mua 02 gói ma túy của người đàn ông này với giá 100.000đ. T cất ma túy và đi về nhà, đến khoảng 12h cùng ngày T mang theo 02 gói ma túy vừa mua được đi đến khu vực rìa đường Quốc lộ 37, cạnh Công ty may TNG thuộc tổ dân phố Đông, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Ngọc T khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSPB ngày 07/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Dương Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 26/CT-VKSPB ngày 07/02/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Dương Ngọc T từ 3 đến 4 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bi cáo; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, tạm giữ 01 điện thoại để đảm bảo thi hành án. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12h50 phút ngày 25/12/2019, tại khu vực rìa đường Quốc lộ 37, thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo T đã có hành vi tàng trữ 0,341gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 26/CT-VKSPB ngày 07/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Dương Ngọc T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa thấy: Bị cáo T không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Xét thấy đề nghị về mức hình phạt của Kiểm sát viên

có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh lời khai tại phiên tòa không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo Dương Ngọc T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên. Do bị cáo T không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 25/12/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3.Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Ngọc T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

4.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,321gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Dương Ngọc T để đảm bảo thi hành án

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2020 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Dương Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châm Thị Vân Khánh